

Số: 1920/QĐ-ĐHKH

Thái Nguyên, ngày 06 tháng 8 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH

Về việc bổ sung danh mục ngành phù hợp và học phần bổ sung kiến thức
vào Đề án tuyển sinh đào tạo trình độ tiến sĩ, thạc sĩ
của Trường Đại học Khoa học năm 2026

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC

Căn cứ Quyết định số 1901/QĐ-TTg ngày 23/12/2008 của Thủ tướng Chính phủ
về việc thành lập Trường Đại học Khoa học trực thuộc Đại học Thái Nguyên (ĐHTN);

Căn cứ Nghị quyết số 30/NQ-HĐTTĐHKH ngày 29/3/2021 của Hội đồng trường
Trường Đại học Khoa học ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Trường Đại học
Khoa học; Nghị quyết số 34/NQ-HĐTTĐHKH ngày 20/9/2024 của Hội đồng trường
Trường Đại học Khoa học về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số
30/NQ-HĐTTĐHKH;

Căn cứ Thông tư số 03/2022/TT-BGDĐT ngày 18/01/2022 của Bộ trưởng Bộ
Giáo dục và Đào tạo Quy định về việc xác định chỉ tiêu tuyển sinh đại học, thạc sĩ, tiến
sĩ và chỉ tiêu tuyển sinh cao đẳng ngành Giáo dục Mầm non;

Căn cứ Thông tư số 10/2023/TT-BGDĐT ngày 28/4/2023 của Bộ trưởng Bộ Giáo
dục và Đào tạo Sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 03/2022/TT-BGDĐT;

Căn cứ Thông tư số 23/2021/TT-BGDĐT ngày 30/8/2021 của Bộ trưởng Bộ Giáo
dục và Đào tạo ban hành Quy chế tuyển sinh và đào tạo trình độ thạc sĩ;

Căn cứ Biên bản ngày 02/7/2026 họp Hội đồng Khoa học và Đào tạo Trường
Đại học Khoa học (Kỳ họp tháng 7 năm 2026);

Theo đề nghị của Trường phòng Đào tạo.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Bổ sung danh mục ngành phù hợp và học phần bổ sung kiến thức vào Đề án
tuyển sinh đào tạo trình độ tiến sĩ, thạc sĩ của Trường Đại học Khoa học năm 2026 (có danh mục
ngành và học phần bổ sung kiến thức kèm theo).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Các ông (bà) Trưởng phòng Đào tạo, Trưởng các đơn vị và các cá nhân có
liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Nơi nhận:

- ĐHTN (b/c);
- BGH (b/c);
- Như Điều 3 (t/h);
- QLVB;
- Lưu: VT, ĐT (02).

HIỆU TRƯỞNG



PGS.TS. Nguyễn Văn Đăng

**DANH MỤC BỔ SUNG NGÀNH PHÙ HỢP VÀ HỌC PHẦN BỔ SUNG KIẾN THỨC TRONG TUYỂN SINH ĐÀO TẠO TRÌNH ĐỘ THẠC SĨ, TIẾN SĨ
NĂM 2026**

(Kèm theo Quyết định số 1920/QĐ-ĐHKH ngày 06/5/2026
của Hiệu trưởng Trường Đại học Khoa học)

1. Đối với trình độ thạc sĩ ngành Quản lý tài nguyên và môi trường

Tên ngành phù hợp	Các học phần cần học bổ sung kiến thức
Sinh – Kỹ thuật nông nghiệp; Lâm nghiệp; Lâm học; Kinh tế lâm nghiệp	Gồm 5 học phần (16 tín chỉ): 1. Cơ sở khoa học môi trường (4 TC); 2. Quản lý tổng hợp tài nguyên (3 TC); 3. Đánh giá tác động môi trường (3 TC); 4. Ô nhiễm môi trường (3 TC); 5. Môi trường và phát triển bền vững (3 TC);

2. Đối với trình độ tiến sĩ ngành Quản lý tài nguyên và môi trường

a. Bổ sung danh mục ngành phù hợp và học phần bổ sung kiến thức:

Tên ngành phù hợp	Các học phần cần học bổ sung kiến thức
Địa lý; Quản lý công	Gồm 5 học phần (17 tín chỉ): 1. Phương pháp và công nghệ trong quản lý tài nguyên và môi trường (4 TC); 2. Quản lý chất thải rắn và chất thải nguy hại (3 TC); 3. Đánh giá rủi ro và quản lý thiên tai (3 TC); 4. Quản lý tổng hợp tài nguyên và môi trường (4 TC); 5. Đánh giá môi trường chiến lược (3 TC);

b. Bổ sung danh mục ngành khác và học phần bổ sung kiến thức:

Tên ngành khác	Các học phần cần học bổ sung kiến thức
Toán học; Nhân học; Xã hội học; Kinh tế phát triển	Gồm 10 học phần (32 tín chỉ) 1. Phương pháp và công nghệ trong quản lý tài nguyên và môi trường (4 TC); 2. Nguyên lý trong quản lý tài nguyên và môi trường (3 TC); 3. Chiến lược, chính sách tài nguyên và môi trường (3 TC); 4. Quản lý bền vững đất đai (3 TC); 5. Quản lý bền vững tài nguyên nước (3 TC); 6. Quản lý tài nguyên rừng cho phát triển bền vững (3 TC); 7. Quản lý chất thải rắn và chất thải nguy hại (3 TC); 8. Đánh giá rủi ro và quản lý thiên tai (3 TC); 9. Quản lý tổng hợp tài nguyên và môi trường (4 TC); 10. Đánh giá môi trường chiến lược (3 TC)

3. Đối với trình độ tiến sĩ ngành Khoa học quản lý

a. Điều chỉnh học phần bổ sung kiến thức và tổng số tín chỉ của các học phần BSKT đối với ngành phù hợp (phải học BSKT):

TT	Tên ngành	Các học phần cần học bổ sung kiến thức
1	Giáo dục học	<i>Gồm 5 học phần (16 tín chỉ):</i> 1. Phương pháp nghiên cứu trong khoa học quản lý (4TC) 2. Khoa học quản lý hiện đại (3TC) 3. Ứng dụng ICT trong quản lý (3TC) 4. So sánh hệ thống chính trị (3TC) 5. Kỹ năng lãnh đạo (3TC)
2	Quản lý giáo dục	
3	Đo lường và đánh giá trong giáo dục	
4	Quản lý kinh tế	
5	Quản lý văn hoá	
6	Quản lý hệ thống thông tin	
7	Quản lý công nghệ thông tin	
8	Quản lý công nghiệp	
9	Quản lý năng lượng	
10	Logistics và quản lý chuỗi cung ứng	
11	Quản lý đô thị và công trình	
12	Quản lý xây dựng	
13	Quản lý tài nguyên rừng	
14	Quản lý thủy sản	
15	Quản lý y tế	
16	Quản lý bệnh viện	
17	Công tác xã hội	
18	Du lịch	
19	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành	
20	Quản lý thể dục thể thao	
21	Quản lý tài nguyên và môi trường	
22	Quản lý đất đai	
23	Quản lý biển đảo và đới bờ	
24	Quản lý nhà nước về an ninh trật tự	
25	Quản lý trật tự an toàn giao thông	
26	Quản lý biên giới và cửa khẩu	
27	Xây dựng Đảng và Chính quyền nhà nước	
28	Chính trị học	
29	Xã hội học	
30	Quản trị kinh doanh	
31	Lịch sử Đảng cộng sản Việt Nam	
32	Lịch sử Việt Nam	
33	Ngôn ngữ học	
34	Lịch sử phong trào cộng sản, công nhân quốc tế và giải phóng dân tộc	
35	Văn hoá dân gian	
36	Văn hoá học	
37	Văn hoá so sánh	
38	Kinh tế học	
39	Kinh tế chính trị	
40	Kinh tế đầu tư	



41	Kinh tế phát triển
42	Kinh tế quốc tế
43	Kinh tế nông nghiệp
44	Phát triển nông thôn
45	Hệ thống nông nghiệp
46	Thống kê kinh tế
47	Hồ Chí Minh học
48	Quan hệ quốc tế
49	Phát triển bền vững
50	Tâm lí học
51	Việt Nam học
52	Báo chí học
53	Truyền thông đại chúng
54	Quan hệ công chúng
55	Luật
56	Luật Kinh tế
57	Luật hiến pháp và luật hành chính
58	Lý luận và lịch sử nhà nước và pháp luật
59	Luật hình sự và tổ tụng hình sự
60	Luật dân sự và tổ tụng dân sự
61	Luật quốc tế
62	Địa lý tài nguyên và môi trường
63	Khoa học môi trường
64	Khoa học dữ liệu
65	Hệ thống thông tin
66	Lý luận và phương pháp dạy học
67	Lý luận và phương pháp dạy học bộ môn

b. Bổ sung danh mục ngành khác và học phần bổ sung kiến thức:

TT	Tên ngành	Các học phần cần học bổ sung kiến thức
1	Tiếng Anh	<i>Gồm 10 học phần (31 tín chỉ):</i> 1. Phương pháp nghiên cứu trong khoa học quản lý (4TC) 2. Khoa học quản lý hiện đại (3TC) 3. Kỹ năng lãnh đạo (3TC) 4. Ứng dụng ICT trong quản lý (3TC) 5. So sánh hệ thống chính trị (3TC) 6. Quản lý tổ chức công(3TC) 7. Thực hiện hoạt động quản lý công vụ, công chức (03 TC) 8. Quản lý hành vi trong tổ chức (3TC) 9. Lãnh đạo và quản lý trường học (3TC) 10. Quản lý nhà nước về văn hóa – giáo dục (3TC)
2	Công nghệ thông tin	
3	Quản lý đất đai và địa chính	
4	Luật học	